

Bản án số: 153/2019/HS-ST
Ngày: 30-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hường - Kiểm Sát viên.

Ngày 28 và 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Thảo L**, sinh năm 1998, tại: Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 5, đường ĐX 1, Tổ 75, khu phố 9, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C và bà Đặng Ngọc T; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Công D, sinh năm 1948 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Võ Thị N, sinh năm 1949; địa chỉ: Số 11, tổ 15, khu phố 2, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 17, khu 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 474, khu 8, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Như M, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 27A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Công V, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 11, tổ 15, khu phố 2, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Công B, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 1132/10, tổ 15, khu phố 2, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Võ Thị N, sinh năm 1949; địa chỉ: Số 11, tổ 15, khu phố 2, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Lê Văn C, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 50/6, ĐX 1, tổ 75, khu phố 9, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Hồng L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Thảo L, sinh năm 1998, ngụ tại số 50/6 đường ĐX1, tổ 75, khu phố 9, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 10/01/2018, trong lúc ông Lê Văn C, sinh năm 1969; hộ khẩu thường trú: Số 50/6, tổ 75, khu phố 9, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương đi vắng thì con ruột của ông C là Lê Thị Thảo L (không có giấy phép lái xe theo quy định) lấy xe mô tô biển số 61B1-279.42 của ông C đi từ nhà thuộc phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để đến làm việc tại tiệm bánh ABC thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 05 giờ 45 phút cùng ngày 10/01/2018, L điều khiển xe mô tô biển số 61B1-279.42 lưu thông trên đường Nguyễn Chí Thanh, từ hướng đường Phan Đăng Lưu về hướng đường Quốc lộ 13. Lúc này trời gần sáng, tình hình giao thông trên đường vắng, L điều khiển xe mô tô với vận tốc khoảng 40km/h và chạy ở làn đường dành cho xe mô tô. Cùng lúc này, L phát hiện thấy ông Nguyễn Công D, sinh năm 1948, ngụ tại: số 1132/10, tổ 15, khu phố 2, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương điều khiển xe đạp lưu thông cùng chiều phía trước theo hướng đi của L và cách xe của L khoảng 02-03m. Thấy vậy, L bật đèn xi nhan bên trái và điều khiển xe vượt qua bên trái xe đạp của ông D điều khiển, trong lúc vượt qua bên trái xe đạp của ông D thì L không chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn nên đã để phía trước bên phải xe mô tô của mình va chạm vào phía sau bên trái xe

đạp của ông D điều khiển làm L, ông D và 02 xe ngã xuống đường. Sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô, biển số 61B1-279.42 và xe đạp bị hư hỏng nhẹ, ông Nguyễn Công D được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương cấp cứu, sau đó chuyển viện đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh điều trị nhưng do thương tích nặng không thể cứu chữa nên Bệnh viện cho về nhà, đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10/01/2018 thì ông D đã chết tại nhà.

* Sau khi xảy ra tai nạn hiện trường còn để lại:

- Xe mô tô biển số 61B1-279.42 ngã qua bên trái, nằm trên vạch kẻ đường dành cho xe mô tô và xe ô tô tải, đầu xe chệch vào lề chuẩn. Bánh trước cách lề chuẩn là 1m20. Bánh sau cách lề chuẩn là 2m40 và cách điểm mốc là 7m50. Xe ngã còn để lại vết cày dài 10m40, đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 2m20, cuối vết cày trùng với vị trí nơi xe ngã;

- Xe đạp ngã qua bên phải nằm trên làn đường dành cho xe ô tô tải, đầu xe quay về hướng đường Quốc lộ 13. Bánh trước cách mép lề chuẩn là 3m20 và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 61B1-279.42 là 4m10. Bánh sau cách mép lề chuẩn là 2m50;

* Dấu vết trên xe mô tô biển số 61B1-279.42:

- Cánh búng trước bên phải có dấu va chạm trầy xước cao su theo chiều từ trước về sau kích thước 10cm x 6cm, cách mặt đất 45cm;

- Bề mặt kim loại phuộc trước bên phải có dấu va chạm trầy xước kim loại theo chiều từ trước về sau, kích thước 4cm x 7cm, cách mặt đất 30cm;

- Gương chiếu hậu bên trái bị gãy;

- Cao su ốp tay cầm bên trái mài mòn kích thước 20cm x 4cm, cách mặt đất 100cm;

- Kim loại gù chống đỡ tay cầm bên trái mài mòn, kích thước 1cm x 2cm, cách mặt đất 95cm;

- Cao su cánh búng trước bên trái mài mòn kích thước 5cm x 12cm, cách mặt đất 60cm;

- Kim loại cản phía sau bên trái mài mòn kích thước 2cm x 18cm, cách mặt đất 80cm.

* Dấu vết trên xe đạp:

- Kim loại niền sau cong theo chiều từ phải sang trái;

- Kim loại đầu bàn đạp bên trái có vết sơn màu đỏ kích thước 1cm x 2cm.

Ngày 20/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định trưng cầu số 284, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Đồng

Nai giám định nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Công Dân qua hồ sơ bệnh án.

Ngày 31/7/2018, Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai có Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 220/GĐPY/2018, kết luận: Ông Nguyễn Công D tử vong là do chấn thương sọ não gây dập-xuất huyết não vùng trán 02 bên, đỉnh phải; tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái; xuất huyết khoang dưới nhện; xuất huyết não thất hậu quả của vụ tai nạn giao thông/ nạn nhân đã phẫu thuật sọ não cũ.

Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Công D đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu Lê Thị Thảo L bồi thường gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Quá trình điều tra xác định, ngày 10/01/2018 ông Lê Văn C không giao xe mô tô, biển số 61B1-279.42 cho Lê Thị Thảo L sử dụng, việc L tự ý lấy xe mô tô đi sau đó gây tai nạn ông C hoàn toàn không biết. Do đó, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Lê Văn C về hành vi Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Ngày 13/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô trên cho ông Lê Văn C theo Quyết định xử lý vật chứng 136, ngày 02/4/2018.

Đối với xe đạp hiệu GIANT, màu bạc- đen của ông Nguyễn Công D. Ngày 13/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe đạp trên cho bà Võ Thị N, là đại diện gia đình bị hại Nguyễn Công D theo Quyết định xử lý vật chứng 136, ngày 02/4/2018. Hiện tại bà N không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Tại Cáo trạng số 149/CT-VKS-HS ngày 22/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Thị Thảo L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Thảo L mức hình phạt 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Bị cáo Lê Thị Thảo L không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Thảo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 45 phút, ngày 10/01/2018, Lê Thị Thảo L không có giấy phép lái xe theo quy định đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 61B1-279.42 không chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông Nguyễn Công D bị tử vong. Do đó hành vi mà bị cáo Lê Thị Thảo L thực hiện đã vi phạm vào khoản 9 và khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Với tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng gia tăng như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển xe vi phạm luật giao thông đường bộ. Do không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật và không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước, bị cáo L đã gây tai nạn và hậu quả làm bị hại Nguyễn Công D tử vong. Do đó để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe những người tham gia giao thông nhưng không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Vì ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và hiện là sinh viên Trường đại học Kinh tế Kỹ Thuật Bình Dương; nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung tại địa phương.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 136, 260 và 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thảo L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thị Thảo L 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án 30/8/2019.

Giao bị cáo Lê Thị Thảo L cho Ủy ban nhân dân phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Thị Thảo L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo” theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị Thảo L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Tân An, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Duy Sinh